

Số: 244 /QĐ-SNV

Kon Tum, ngày 07 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH KON TUM

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức, cán bộ ở các Doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 483/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng và Chánh Văn phòng Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *hvr*

- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Như điều 3;
- Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ;
- Lưu: VT-VP, BTĐKT.



GIÁM ĐỐC

us
A. Cường

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 244 /QĐ-SNV ngày 07 tháng 10 năm 2015
của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum)

Chương I

VỊ TRÍ CHỨC NĂNG

Điều 1. Ban Thi đua - Khen thưởng là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ.

Điều 3. Ban Thi đua - Khen thưởng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách tỉnh cấp theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành chủ trương, chương trình, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về lĩnh vực thi đua, khen thưởng;
2. Xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực thi đua, khen thưởng; hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các đề án và dự án về lĩnh vực thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
3. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, và các tổ chức kinh tế thực hiện các phong trào thi đua và chính sách khen thưởng của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở địa phương và các cơ quan thông tin đại chúng phát hiện, tuyên truyền và nhân rộng các điển hình tiên tiến;
4. Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động làm công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan, địa phương, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng;



5. Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng và giải quyết các khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các sở, ban, ngành, địa phương. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các tổ chức kinh tế ở địa phương và cơ sở, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định.

Điều 6. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng theo quy định của pháp luật; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng; tổng hợp, báo cáo định kỳ về thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 7. Xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo phân cấp; tham mưu tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua- Khen thưởng cấp tỉnh.

Điều 9. Có trách nhiệm quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp của Giám đốc Sở Nội vụ.

Điều 10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 11. Tổ chức bộ máy và biên chế của Ban Thi đua - Khen thưởng

1. Lãnh đạo Ban

a. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban;

b. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức, gồm:

- Phòng Tổng hợp - Hành chính;

- Phòng Nghiệp vụ.

Phòng thuộc Ban có Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.



Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Ban thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Biên chế của Ban Thi đua - Khen thưởng là biên chế hành chính nằm trong tổng số biên chế hành chính của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Công chức của Ban chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước Trưởng ban, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc bố trí công tác đối với công chức của Ban phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm vào ngạch, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với công chức của Ban do Giám đốc Sở Nội vụ quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

Trưởng Ban là người đứng đầu Ban Thi đua - Khen thưởng, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thi đua - Khen thưởng; đồng thời có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm kịp thời, đạt hiệu quả;
2. Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng công chức, tài chính, tài sản, vật tư, tài liệu... của cơ quan theo quy định của pháp luật;
3. Thực hiện tốt chính sách, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn của công chức cơ quan;
4. Chỉ đạo các phòng thuộc Ban thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
5. Làm chủ tài khoản của Ban Thi đua - Khen thưởng;
6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ban hành một số văn bản hướng dẫn, thực hiện các quy định của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh; ban hành văn bản theo thẩm quyền để hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác được giao theo thẩm quyền;
7. Phân công cho các Phó Trưởng ban phụ trách một số lĩnh vực của Ban, ủy quyền giải quyết một số công việc theo thẩm quyền của Trưởng ban khi Trưởng ban vắng mặt;
8. Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng và giải quyết các khiếu nại tố cáo về lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

bur

1. Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và tham gia ý kiến với Trưởng ban về công việc chung của cơ quan. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban.

2. Được chủ tài khoản ủy quyền đăng ký chữ ký tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 14. Chế độ làm việc

1. Về xây dựng chương trình, kế hoạch công tác

Trên cơ sở chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; chương trình công tác của Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, làm cơ sở cho quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Thời hạn giải quyết công việc

Những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban, nếu pháp luật đã quy định thời hạn giải quyết, thì phải giải quyết xong trong thời hạn đó; nếu pháp luật không quy định thời hạn giải quyết, thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Trưởng ban (hoặc Phó Trưởng ban phụ trách lĩnh vực được phân công, hoặc được ủy quyền) phải giải quyết và trả lời cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp chưa giải quyết hoặc không giải quyết được, phải có văn bản trả lời để tổ chức, cá nhân biết rõ lý do.

3. Chế độ soạn thảo, trình ký và ban hành văn bản

Việc soạn thảo văn bản thực hiện đúng quy trình, thể thức văn bản. Nội dung văn bản phải rõ ràng, cụ thể và không được trái với quy định của pháp luật; ban hành văn bản phải đến đúng đối tượng thi hành trong văn bản.

a) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, khi trình ký Trưởng ban lập hồ sơ, thủ tục trình ký theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và quy chế làm việc của Sở Nội vụ.

b) Đối với văn bản thuộc thẩm quyền của Sở: Khi trình ký Trưởng ban lập hồ sơ, thủ tục trình ký theo quy chế làm việc của Sở Nội vụ.

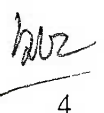
4. Chế độ báo cáo

a) Trưởng ban thực hiện báo cáo định kỳ tình hình triển khai nhiệm vụ với Giám đốc Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định.

b) Khi đi công tác ngoài tỉnh, Trưởng ban phải báo cáo Giám đốc Sở trước 03 ngày, trường hợp đột xuất thì phải báo cáo ngay trước khi đi công tác để Giám đốc Sở cho ý kiến.

c) Khi có vấn đề đột xuất nảy sinh vượt quá thẩm quyền thì Trưởng ban phải báo cáo Giám đốc Sở để xử lý kịp thời.

5. Công tác lưu trữ



Việc lưu trữ phải tiến hành thường xuyên, kịp thời và đúng chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 15. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương

Ban Thi đua - Khen thưởng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ. Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Đối với Sở Nội vụ

Ban Thi đua - Khen thưởng chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ. Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu; tham mưu đề xuất với Sở Nội vụ về lĩnh vực công tác được giao. Trước khi tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Bộ Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các ngành Trung ương có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của tỉnh, Trưởng ban phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền quản lý.

4. Đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ

Ban Thi đua - Khen thưởng có mối quan hệ phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Căn cứ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng xây dựng quy chế làm việc, bố trí công chức phù hợp và quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh những vấn đề cần phải xem xét, điều chỉnh, bổ sung thì phản ánh kịp thời với Giám đốc Sở Nội vụ để xem xét, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp. /.



GIÁM ĐỐC

A Cường